

Bản án số: 186/2020/HS-PT  
Ngày 07-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thạch.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Quân Vương.

Ông Trương Văn Lộc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 234/2020/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Minh T2 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 281/2020/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Minh T2, sinh năm 1969 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Tổ 2, Ấp 1, xã Lộc T, huyện Lộc N, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là bà Nguyễn Ngọc Q (đã ly hôn) và 03 con; tiền sự: không, tiền án: Bản án số: 135/2019/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 13 tháng 10 năm 2019.

Nhân thân:

Ngày 04 tháng 10 năm 1992 bị Công an quận T, Thành phố Hồ chí Minh bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 05 tháng 10 năm 1992, Công an quận T ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh tạm giam đối với Nguyễn Minh T. Ngày 20 tháng 10 năm 1992 bàn giao Nguyễn Minh T cùng hồ sơ cho Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai nhập vụ án để xét xử.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 124/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2001 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt 22 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 154/2011/HS-ST ngày 16 tháng 8 năm 2011 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 02 năm 2020 đến ngày 03 tháng 3 năm 2020 được trả tự do, ngày 24 tháng 4 năm 2020 bị bắt tạm giam cho đến nay.

Ngoài ra, còn có 01 bị cáo, 01 bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23 tháng 02 năm 2020, Phạm Anh T1 điều khiển xe mô tô biển số 60L9–1137 chở Nguyễn Minh T2 đến siêu thị Aeon Mall Bình Dương thuộc khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để mua đồ. Khi đi, T1 mặc áo sơ mi trắng, quần tây đen, áo khoác màu xanh đen hiệu Q&T; T2 mặc áo thun xám, áo khoác màu xám hiệu Adidas, mang giày màu trắng. Khi đến bãi gửi xe của siêu thị, T1 và T2 cởi áo khoác đang mặc vắt ngang qua cánh tay trái rồi đi cạnh nhau qua nhiều khu vực quầy bán hàng thuộc tầng trệt siêu thị.

Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, tại khu vực bán thực phẩm, cả hai phát hiện bà Lê Thùy Yến L để 01 giỏ xách màu nâu hiệu “Lata” trên xe đẩy nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T1 và T2 đi theo phía sau bà L, lợi dụng lúc bà L chọn hàng hóa không để ý, T1 lén lút dùng tay phải lấy giỏ xách của bà L rồi đưa ngay cho T2 đang đi phía bên trái của T1. T2 cầm giỏ xách trên tay và lấy áo khoác che lại rồi cả hai đi nhanh ra khu vực cổng ra vào của siêu thị. Lúc này, ông Nguyễn Văn C là bảo vệ của siêu thị đang giám sát camera an ninh phát hiện T và T lén lút trộm cắp tài sản nên điện đàm báo cho ông Nguyễn Anh T là bảo vệ trực cổng B của siêu thị bắt giữ T2 và T1 cùng tang vật: 01 xe mô tô biển số 60L9-1137, 01 giỏ xách màu nâu hiệu “Lata” (bên trong có: 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động Iphone 6, 01 điện thoại di động Iphone 7 plus), 01 bóp đựng tiền màu nâu bên trong có 11.992.000 đồng, 01 Chứng minh nhân dân mang tên Lê Thùy Yến L), 01 áo khoác màu xanh đen hiệu Q& T của T1 và 01 áo khác màu xám hiệu Adidas của T2.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 25 tháng 02 năm 2020, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng dung lượng 32Gb đã qua sử dụng trị giá 2.700.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đỏ dung lượng 128 Gb đã qua sử dụng trị giá 6.000.000 đồng; 01 bóp nữ màu nâu có ghi chữ “Nem” trị giá 30.000 đồng; 01

giỏ xách nữ màu nâu ghi chữ “lata” trị giá 50.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 20.772.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 281/2020/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Nguyễn Minh T2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 24 tháng 4 năm 2020, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 23 tháng 02 năm 2020 đến ngày 03 tháng 3 năm 2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử bị cáo Phạm Anh T1 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 02 tháng 10 năm 2020, bị cáo Nguyễn Minh T2 làm đơn kháng cho rằng không phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo T2 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo cho rằng không phạm tội. Xét thấy, bản thân bị cáo từng chấp hành 04 bản án về tội trộm cắp tài sản, bị cáo cho rằng vào siêu thị để đi vệ sinh và mua quà cho cháu nhưng hình ảnh camera của siêu thị quay lại thể hiện bị cáo không đi vệ sinh, không đến khu vực bán bánh kẹo, đồ chơi. Đồng thời, khi vào siêu thị các bị cáo không mang theo túi xách, dùng áo khoác để che dấu hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo quanh co, chối tội nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không tranh luận.

Bị cáo T2 nói lời sau cùng: Bị cáo không biết giỏ xách T1 đưa là do T1 lấy trộm của bị hại nên bị cáo không quanh co, chối tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T2 được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh T cho rằng không phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo không nhìn thấy bị cáo T1 lấy giỏ xách, nghĩ giỏ xách là của bị cáo T1 nên mới cầm giùm.

*Hội đồng xét xử xét thấy:* Trong quá trình điều tra bị cáo xác định mục đích vào siêu thị là để đi vệ sinh và mua quà cho cháu nhưng qua hình ảnh trích xuất từ camera an ninh của siêu thị thể hiện từ lúc vào siêu thị cho đến khi bị bắt bị cáo không đi đến khu vực nhà vệ sinh và cũng không đi đến khu vực bán hàng để mua quà, chỉ đi sau lưng bị hại tại khu vực bán thực phẩm trong một thời gian dài (khoảng 20 phút). Như vậy, trong ý thức chủ quan của bị cáo T2 có ý định chiếm đoạt tài sản của bị hại L nên đã cùng với bị cáo T1 đi theo bị hại để theo dõi, lợi dụng sơ hở nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và bị cáo Tài đều thừa nhận khi vào siêu thị thì trên tay cả hai bị cáo không có túi xách cầm tay, chỉ có áo khoác để trên tay. Khi bị cáo T1 đưa cho bị cáo giỏ xách dùng cho phụ nữ thì đương nhiên bị cáo biết giỏ xách không phải là của bị cáo T nên đã tiếp nhận ý chỉ cầm và nhanh chóng dùng áo khoác của mình che đậy giỏ xách lại rồi tẩu thoát đi ra khỏi siêu thị. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên kháng cáo của bị cáo cho rằng không phạm tội là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T2, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 281/2020/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 4 năm 2020, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 23 tháng 02 năm 2020 đến ngày 03 tháng 3 năm 2020.

2. Án phí hình sự phúc thẩm

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh T2 phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Bùi Ngọc Thạch**

**THẨM PHÁN THÀNH VIÊN**

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA**

**Lê Quân Vương**

**Trương Văn Lộc**

**Bùi Ngọc Thạch**

